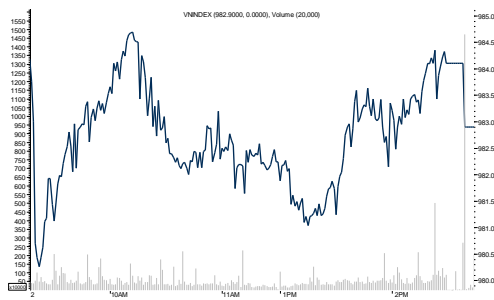


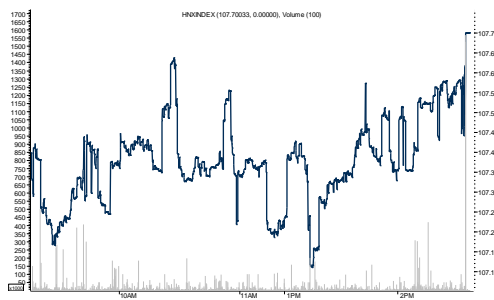
Kết quả giao dịch trong ngày

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	982.90	107.70
Thay đổi (%)	-0.64%	-0.16%
KLGD (triệu CP)	153.83	33.14
GTGD (tỷ VND)	3226	355
Số mã tăng	147	79
Số mã giảm	153	69
Số mã đứng giá	81	230

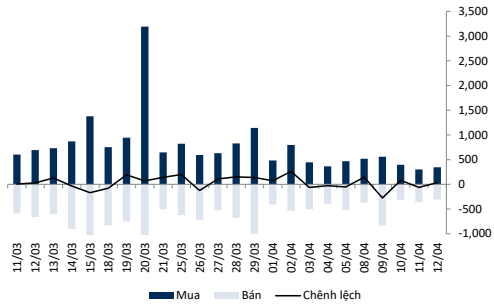
Diễn biến trong phiên VNINDEX



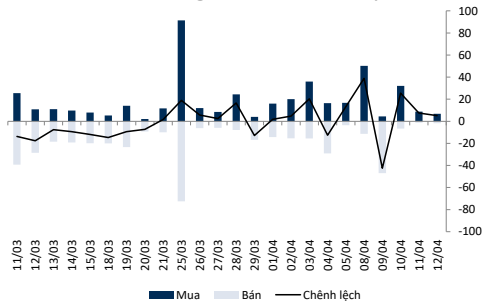
Diễn biến trong phiên HNXINDEX



Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)



Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên diễn biến trái chiều với thanh khoản tiếp tục sụt giảm xuống dưới mức trung bình năm 2019. Khối ngoại mua ròng và độ rộng thị trường tương đối cân bằng, nghiêng nhẹ về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, VIC(-1.6%) VCB(-0.7%) BVH(-1.7%) SAB(1.3%) đảo chiều giảm giá, cùng với các cổ phiếu ngân hàng kéo các chỉ số thị trường đi xuống, bất chấp FPT(+2.6%) GAS(+1.4%) tăng khá mạnh. Rổ VN30 có 10 mã tăng giá và 17 mã giảm giá. Sàn HNX tăng điểm nhẹ khi dòng tiền có dấu hiệu đổ về các cổ phiếu vốn hóa vừa-nhỏ. Số mã tăng giá trên sàn này chiếm ưu thế so với số mã giảm điểm. Đặc biệt, các cổ phiếu dầu khí vốn hóa lớn như PVS(+2.2%) PVI(+2.6%)... đều tăng khá tốt.

Về diễn biến các nhóm ngành, làn sóng phân hóa chi phối thị trường ngoại trừ nhóm dầu khí tăng giá và nhóm ngân hàng giảm giá đồng loạt.

Trên thị trường phái sinh, cả 04 hợp đồng đều tăng điểm, qua đó thu hẹp khoảng cách trung bình cả các hợp đồng với VN30 Index, thấp hơn từ 8.1 đến 17.3 điểm.

Tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn xuống 30% (từ mức 40% hiện nay), theo đề xuất của NHNN thông qua bản dự thảo Thông tư Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thay thế Thông tư 36/2014/NHNN.

Dự thảo lần này đưa ra nhiều đề xuất rất đáng chú ý, trong đó phải kể đến 4 đề xuất có thể tạo tác động lớn đối với ngành Ngân hàng. Thứ nhất là Ngân hàng Nhà nước kiến nghị điều chỉnh lộ trình giảm dần tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung, dài hạn. Theo đó, phương án 1 là duy trì mức 40% đến ngày 30/6/2020; sau đó giảm xuống 35% từ 1/7/2020 đến hết ngày 30/6/2021; từ ngày 1/7/2021 giảm còn 30%. Với phương án 2, duy trì mức 40% đến ngày 30/6/2020; sau đó giảm xuống 37% từ 1/7/2020 đến hết ngày 30/6/2021; từ ngày 1/7/2021 đến hết ngày 30/6/2022 giảm còn 34%; từ ngày 1/7/2022 giảm xuống mức 30%. Thứ hai là việc điều chỉnh hệ số rủi ro, đặc biệt là các khoản cho vay tiêu dùng, cho vay bất động sản. Hệ số rủi ro tăng lên 150% đối với khoản phải đòi đối với cá nhân phục vụ nhu cầu đời sống mà dư nợ gốc của một khách hàng có giá trị từ 3 tỷ đồng trở lên.

Thứ ba, Ngân hàng Nhà nước đề xuất bổ sung "số dư thẻ tín dụng, bảo lãnh ngân hàng, số dư cam kết phát hành dưới hình thức thư tín dụng chứng từ (sau khi trừ đi số tiền ký quỹ)" vào tổng mức dư nợ cấp tín dụng. Cuối cùng ngân hàng Nhà nước đề xuất cho phép khách hàng sử dụng tài sản bảo đảm là trái phiếu do tổ chức tín dụng, công ty con của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành; trái phiếu của doanh nghiệp phát hành mà khách hàng vay để mua trái phiếu của doanh nghiệp đó.

Đánh giá sơ bộ tác động của bản dự thảo Thông tư này, chúng tôi nhận định với đề xuất giảm tỷ lệ sử dụng nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn xuống 30% và điều chỉnh hệ số rủi ro sẽ tác động đáng kể đến lãi suất huy động, đặc biệt ở kỳ hạn dài hơn 12 tháng, qua đó tác động đến lãi suất đầu ra, đặc biệt ở các giao dịch cho vay BĐS. Bên cạnh đó, việc điều chỉnh này sẽ làm giảm tổng mức cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS (vốn chủ yếu là cho vay trung dài hạn). Việc NHNN siết tín dụng vào BĐS thông qua dự thảo trên là tín hiệu rõ ràng cho thấy cơ quan này

đang có những quan ngại nhất định về sự tăng trưởng nóng của lĩnh vực này. Triển vọng dài hạn của các doanh nghiệp BĐS cũng sẽ chịu các tác động tiêu cực, đặc biệt các nhà đầu tư kinh doanh thứ cấp (mua đi bán lại), các doanh nghiệp phát triển dự án BĐS, và các ngành nghề kinh tế khác, như: sản xuất vật liệu xây dựng, nội thất...

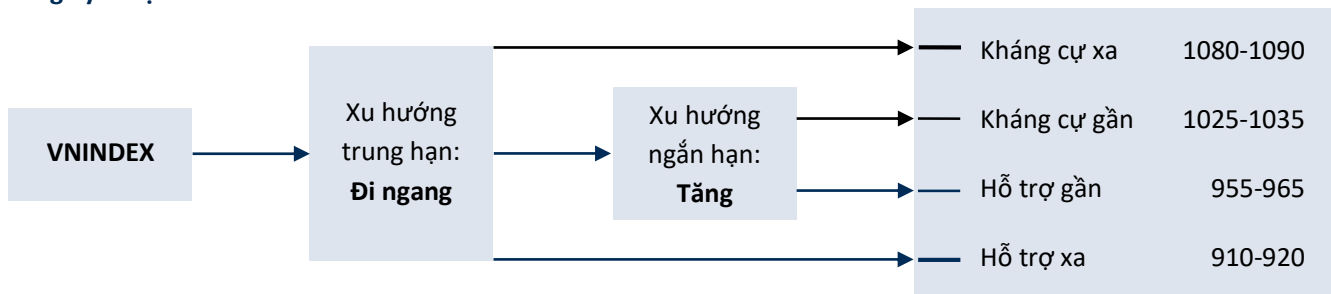
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô– trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Thị trường giao dịch giằng co trong biên độ hẹp và thanh khoản thấp khi nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn phân hoá mạnh. Dòng tiền tiếp tục chuyển hướng sang các cổ phiếu vốn hoá vừa và nhỏ nhưng chưa thực sự tạo thành xu hướng rõ nét. Do đó, trạng thái kỹ thuật của thị trường vẫn trong vùng nhạy cảm và không có thay đổi đáng kể.

Theo quan sát của chúng tôi, thị trường xuất hiện khá nhiều cổ phiếu đang nỗ lực tạo đỉnh mới bất chấp diễn biến điều chỉnh của VIC và nhóm ngân hàng. Điều này cho thấy dòng tiền vẫn đang ở lại với thị trường và luân chuyển qua lại giữa các nhóm cổ phiếu. Mặc dù vậy, việc nhịp điều chỉnh diễn ra quá ngắn khiến đà hồi phục sau đó thiếu tính bền vững. Trong trường hợp thị trường tiếp tục hồi phục, nhà đầu tư có thể áp dụng chiến lược trading bán trước - mua sau đối với các vị thế còn đang nắm giữ.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

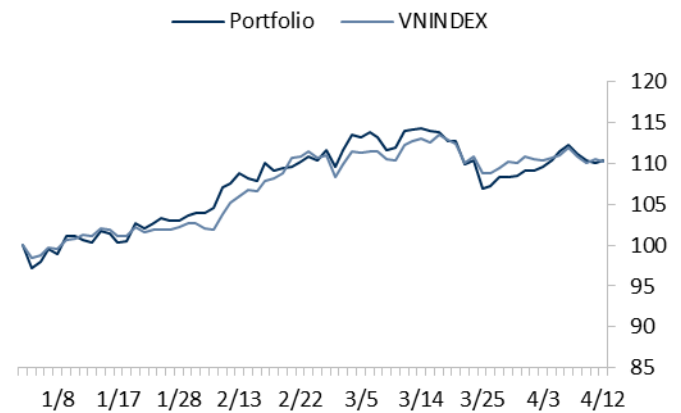
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PNJ	22/03/2019	99.6	-0.6%	-0.9%	<ul style="list-style-type: none"> Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.
BMP	05/03/2019	48.7	0.8%	-8.3%	<ul style="list-style-type: none"> Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định. Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này. Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.

TCB	04/03/2019	24.9	-0.8%	-6.4%	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS. Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại. Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.
KBC	23/01/2019	14.95	0.0%	7.6%	<ul style="list-style-type: none"> FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019. Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%. Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%. Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.
MBB	18/12/2018	21.9	-0.5%	6.6%	<ul style="list-style-type: none"> NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
DXG	15/11/2018	22.5	0.2%	-9.5%	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững

					<p>chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG. ▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.
REE	11/10/2018	31.8	0.0%	-2.8%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. ▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). ▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
FPT	6/9/2018	48.2	2.6%	11.8%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. ▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số. ▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.
GMD	22/8/2018	26	-1.0%	7.4%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. ▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. ▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	23.3	2.2%	35.5%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.

- Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.
-

VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Xi măng	2.90%	HT1 BCC BTS HOM...
Phần mềm & Dịch vụ Máy tính	2.30%	FPT CMG SGT CMT...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.70%	PVS PVD PVC PVB...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	1.40%	GAS PGD PGS PGC...
Nhựa	1.30%	AAA RDP DAG HII...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất bia	-1.00%	SAB BHN THB HAD...
Bảo hiểm	-1.10%	BVH PVI BIC BMI...
Sản xuất ô tô	-1.10%	TCH SVC HHS HAX...
Nước	-1.20%	BWE CLW NBW TWD...
Lốp xe	-1.30%	DRC CSM SRC

Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VIC	HSX	6.53%	1,015,171,442	28,440,840,000
VNM	HSX	59.33%	708,341,764	24,699,510,000
VHM	HSX	15.35%	1,127,150,126	17,930,260,000
VRE	HSX	31.92%	397,813,566	17,005,670,000
GAS	HSX	3.62%	868,473,232	12,037,560,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
NVL	HSX	6.97%	294,840,727	-9,640,340,000
HPG	HSX	39.70%	197,516,547	-11,662,540,000
HDB	HSX	25.64%	42,810,985	-13,904,100,000
AAA	HSX	8.38%	53,364,561	-15,725,000,000
VJC	HSX	20.81%	49,796,775	-39,974,460,000

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Nuôi trồng thủy hải sản	6.10%	VHC ANV FMC HVG...
Nhựa	5.30%	AAA RDP DAG HII...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	2.50%	GAS PGD PGS PGC...
Sản xuất giấy	2.00%	DHC VID HAP CAP...
Hàng May mặc	1.90%	TCM STK FTM EVE...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Cao su	-2.90%	PHR DPR TRC HRC...
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	-3.30%	VCS VGC CVT VIT...
Điện tử & Thiết bị điện	-3.70%	GEX LGC CAV PAC...
Sản xuất ô tô	-4.10%	TCH SVC HHS HAX...
Nước	-5.00%	BWE CLW NBW TWD...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	14.40%	TTF DLG GTA
Sản xuất giấy	10.10%	DHC VID HAP CAP...
Nhựa	8.50%	AAA RDP DAG HII...
Xi măng	6.50%	HT1 BCC BTS HOM...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	6.30%	GAS PGD PGS PGC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân bón	-4.50%	DPM DCM BFC LAS...
Khai khoáng	-5.10%	KSB HGM BMC BKC...
Môi giới chứng khoán	-5.50%	SSI VCI HCM VND...
Điện tử & Thiết bị điện	-6.50%	GEX LGC CAV PAC...
Lốp xe	-6.60%	DRC CSM SRC

Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
NHT	UPCOM	16/04/2019	17/04/2019		Cổ tức bằng CP	Tỷ lệ 100:50
TBB	UPCOM	16/04/2019	17/04/2019	03/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND400/cp
BWA	UPCOM	17/04/2019	18/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND700/cp
NDX	HNX	18/04/2019	19/04/2019	29/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
TVP	UPCOM	18/04/2019	19/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
QNS	UPCOM	18/04/2019	19/04/2019	09/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
VNX	UPCOM	18/04/2019	19/04/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND5000/cp
DRL	HSX	19/04/2019	22/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND898/cp
DRL	HSX	19/04/2019	22/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND602/cp
BDG	UPCOM	19/04/2019	22/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3500/cp
SFN	HNX	19/04/2019	22/04/2019	08/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND800/cp
SMB	HSX	19/04/2019	22/04/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2000/cp
HEV	HNX	19/04/2019	22/04/2019	15/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1100/cp
HAX	HSX	19/04/2019	22/04/2019	30/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
HSG	HSX	22/04/2019	23/04/2019		Cổ tức bằng CP	Tỷ lệ 100:10
NDX	HNX	22/04/2019	23/04/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn